

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo quyết định số 620/QĐ-CDKTKT ngày tháng năm 2022
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: Công nghệ may

Mã ngành, nghề: 5540204

Trình độ: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở (THCS) hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo trung cấp nghề ngành Công nghệ may được xây dựng với mục tiêu đào tạo kỹ thuật viên, công nhân kỹ thuật có trình độ trung cấp, có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, có đủ điều kiện sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đồng thời có khả năng học tập nâng cao ở bậc cao hơn, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Chương trình được xây dựng với mục tiêu chuẩn bị cho người học lượng kiến thức và kỹ năng có thể tham gia vào các vị trí công việc tại doanh nghiệp. Những nội dung cơ bản người học được đào tạo bao gồm về thiết kế và cắt may các loại trang phục từ đơn giản đến phức tạp, quần áo sơ mi nam, nữ và áo Jacket, đọc và lập bản vẽ chuyên ngành, kết cấu sản phẩm, quy cách tiêu chuẩn đường may và phương pháp lắp ráp sản phẩm, kiểm tra phân loại nguyên liệu, phụ liệu chuẩn bị sản xuất, tính toán định mức nguyên vật liệu, kiểm tra chất lượng sản phẩm, nhảy mẫu giác sơ đồ trên máy tính.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam.
- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.
- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

1.2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Nhận biết được đặc điểm hình dáng, nhân trắc cơ thể người;
- Trình bày được các kiến thức mỹ thuật cơ bản trong lĩnh vực may mặc.
- Phân tích được đặc điểm hình dáng, kết cấu sản phẩm thông qua mẫu hình ảnh, tài liệu kỹ thuật, sản phẩm mẫu; các tính chất và cách bảo quản nguyên vật liệu may

1.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Nhận biết được các điều kiện cần thiết cho quá trình thiết kế, may mẫu và giác sơ đồ;
- Mô tả được quy trình may mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất cho các sản phẩm như: Áo sơ mi, quần âu, áo jacket, váy;
- Trình bày được quy trình thiết kế mẫu rập, mẫu triển khai sản xuất;
- Nhận dạng được một số dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu, may dây chuyền;
- Trình bày được phương pháp nhảy mẫu giữa các cỡ; quy trình xây dựng tài liệu kỹ thuật; phương pháp lập bảng màu; quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm may;
- Phân tích được các ký hiệu về đường may trên bản vẽ kỹ thuật may.

1.2.2. Kỹ năng

1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Sử dụng thành thạo các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động, dụng cụ, cỡ gá may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức cơ bản về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp trong quá trình lao động sản xuất.
- Thiết kế được các sản phẩm như áo sơ mi, quần âu, áo jacket, váy, đầm bằng phương pháp thiết kế trên giấy, manocanh;
- Nhảy mẫu và giác sơ đồ chính xác giữa các cỡ, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng được phần mềm Gerber AccuMark để thiết kế, nhảy cỡ và giác sơ đồ;
- Xây dựng được tài liệu kỹ thuật may, trải vải, cắt bán thành phẩm, là ép, bao gói đóng kiện;
- Lập được bảng màu, quy trình may sản phẩm;
- May mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất đúng quy trình đạt yêu cầu kỹ thuật;
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm may, nguyên phụ liệu đầu vào, trải vải, cắt bán thành phẩm, là ép, hoàn thiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật; áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Xử lý được một số dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu.

1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Lập kế hoạch và triển khai thực hiện công việc cho bản thân hoặc cho một nhóm theo kế hoạch chung của đơn vị;
- Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong tìm kiếm việc làm và hòa nhập được vào các môi trường làm việc khác nhau;
- Đọc được tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng Anh;
- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương A2 (khung năng lực 6 bậc Việt Nam);
- Ứng dụng các kỹ năng tin học vào công việc đạt trình độ tương đương IC3 (sử dụng máy tính và Internet) hoặc kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định thông tư 03/2014/TT-BTTTT ban hành ngày 11/3/2014);
- Đạt chứng nhận Kỹ năng mềm.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Tự tin trong giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm;
- Có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, phân tích xử lý công việc từ các bộ phận;

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, thực hiện công việc trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;
- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên phòng kỹ thuật làm tại các vị trí như thiết kế mẫu sản xuất, may mẫu, giác sơ đồ, xây dựng tài liệu kỹ thuật;
- Nhân viên kỹ thuật may dây chuyền;
- Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm;
- Nhân viên tư vấn, tiếp thị sản phẩm may và thời trang.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: 09, mô đun: 14
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 65 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1425 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 433 giờ; Khối lượng Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận: 1191 giờ; Kiểm tra: 56 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học/mô đun	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Trong đó			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập /thí nghiệm /bài tập /thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	96	146	13
MH2108019	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH2108103	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH2109105	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH2109020	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH2101201	Tin học	2	45	15	29	1
MH2072101	Tiếng Anh	4	90	32	54	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	53	1425	334	1044	47
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	10	225	70	145	10
MĐ2062101	Vẽ mỹ thuật trang phục	4	105	15	86	4
MH2106043	An toàn lao động	2	30	25	3	2
MĐ2106042	Vẽ kỹ thuật ngành may	2	45	15	28	2

MĐ2062102	Cơ sở thiết kế trang phục	2	45	15	28	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	34	975	219	728	28
MĐ2062105	Thực tập kỹ thuật may cơ bản	3	90	0	87	3
MĐ2062200	Công nghệ sản xuất	3	75	30	42	3
MH2062201	Quản lý chất lượng trang phục	2	30	29	0	1
MĐ2062202	Nhảy mẫu và giác sơ đồ	3	75	30	42	3
MĐ2106236	Thiết kế rập	3	75	15	57	3
MH2062203	Anh văn chuyên ngành may	4	60	58	0	2
MĐ2062106	Kỹ thuật cắt may trang phục nam	3	75	15	57	3
MĐ2062204	Kỹ thuật cắt may trang phục nữ	5	165	30	131	4
MĐ2062205	Thiết kế sáng tác trang phục	2	60	15	43	2
MĐ2062109	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	0
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	9	225	45	171	9
II.3.1	Tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)	3	75	15	57	3
MĐ2062110	Thiết kế may đo áo dài	3	75	15	57	3
MĐ2062111	Tin học ứng dụng ngành may	3	75	15	57	3
MĐ2062112	Fashion marketing	3	75	15	57	3
II.3.2	Khóa luận/ 2 môn thay thế	6	150	30	114	6
MĐ2062113	Khóa luận tốt nghiệp	6	270			
MĐ2062114	Thiết kế phụ kiện thời trang	3	75	15	57	3
MĐ2062115	Kỹ thuật cắt may áo jacket	3	75	15	57	3
Tổng cộng		65	1680	433	1191	56

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học, mô đun (đính kèm)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình: Chương trình đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo Quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục Chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Giáo dục Chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Tin học thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐT BXH ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐT BXH ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

5.2. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Phương pháp, hình thức, thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình môn học, chương trình mô đun.

5.3. Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải tích lũy đủ 40 tín chỉ mới được đăng ký đi thực tập tốt nghiệp;
- Người học được xét làm khóa luận tốt nghiệp khi điểm trung bình của 3 học kỳ (1,2,3) từ 7,0 trở lên và không bị nợ môn (hoặc phải học 2 môn thay thế), học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp;
- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp cho người học.

5.4. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định:

- Tiếng Anh: Học bổ sung và thi đạt kỳ thi chuẩn đầu ra môn Tiếng Anh tương đương trình độ A2 (theo khung năng lực 6 bậc dùng cho người Việt Nam);
- Tin học: Người học phải đạt Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản hoặc tương đương;
- Kỹ năng mềm: Tham gia lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm và được cấp Chứng nhận Kỹ năng mềm.

HIỆU TRƯỞNG



Khê Văn Mạnh

**TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO**



Hồ Văn Nhất

P.TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Thị Châu